

LUẬN CHỨNG CỦA K. MARX VỀ VẤN ĐỀ DÂN CHỦ TRONG TÁC PHẨM PHÊ PHÁN CƯƠNG LĨNH GOTHA

LÊ XUÂN HUY^(*)

Tác phẩm Phê phán cương lĩnh Gotha của K. Marx đã phê phán quan điểm sai lầm của Lassalle và đề cập không ít nội dung quan trọng về các vấn đề kinh tế học chính trị. ở đây, bài viết tìm hiểu luận chứng của Marx về vấn đề dân chủ. Thứ nhất, dân chủ là giá trị chung của nhân loại, đánh dấu sự phát triển tiến bộ của xã hội loài người. Thứ hai, dân chủ là hình thức tổ chức chính trị xã hội, một hình thức tổ chức của Nhà nước và các thiết chế của nó. Thứ ba, làm rõ những cơ sở kinh tế, quan hệ sản xuất vật chất của tự do, dân chủ, bình đẳng trong xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa. Thứ tư, chỉ ra những đặc điểm về thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản, do vậy, nhất thiết phải xác lập và hoàn thiện Nhà nước chuyên chính vô sản, Nhà nước kiểu mới, nền dân chủ kiểu mới của nhân dân lao động.

Trong *Phê phán cương lĩnh Gotha*, K. Marx đã đề cập những vấn đề lao động, tiền công, phân phối, nhà nước, đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, thời kỳ quá độ, dân chủ với tư cách là một hình thức nhà nước, dân chủ với nghĩa quyền lực cao nhất trong xã hội thuộc về nhân dân lao động, v.v... Sau đây, bài viết chỉ tìm hiểu luận chứng của Marx về vấn đề dân chủ trong tác phẩm quan trọng và nổi tiếng nói trên.

Thứ nhất, dân chủ là giá trị chung của nhân loại. Sự phát triển của dân chủ đánh dấu những nấc thang tiến bộ

của xã hội loài người. Dân chủ tư sản tuy có những điểm tiến bộ, song quyết không thể là đỉnh cao, là nấc thang cuối cùng trong lịch sử xã hội, mà chuyên chính vô sản, Nhà nước dân chủ kiểu mới sẽ thay thế nền dân chủ tư sản trong hiện thực. Theo từ nguyên gốc, dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân nói chung. Dân chủ với tư cách là một hình thức nhà nước, một chế độ chính trị thì chế độ dân chủ ấy bao giờ cũng là dân chủ của một giai cấp.

^(*) ThS. Trường Chính trị Hải Dương

Từ chỗ không thừa nhận đấu tranh giai cấp tất yếu dẫn đến chuyên chính vô sản, không công nhận học thuyết về Nhà nước và cách mạng xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa Marx, nên các học giả tư sản, đặc biệt là thái độ của những kẻ cơ hội, xét lại chủ nghĩa Marx đã quan niệm một cách sai lệch vấn đề nhà nước, biện hộ cho sự tồn tại của Nhà nước tư sản, của chế độ dân chủ tư sản.

Theo F. Lassalle: “*Để dọn đường cho việc giải quyết vấn đề xã hội, Đảng công nhân Đức yêu cầu thành lập những hội sản xuất, với sự giúp đỡ của Nhà nước, dưới sự kiểm soát dân chủ của nhân dân lao động*” (1, tr. 44). Marx đã vạch rõ thực chất tư tưởng cải lương, thỏa hiệp của phái Lassalle, cho rằng đó là một cương lĩnh thiếu căn cứ, không thể áp dụng trong thực tiễn phong trào đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, bởi lẽ, cái cương lĩnh mà Lassalle đưa ra với những ý kiến như trên nó đã né tránh cuộc đấu tranh đang sục sôi ở các nước châu Âu thời đó. Marx viết: “Đáng lẽ phải nói đến cuộc đấu tranh giai cấp hiện đang diễn ra, người ta lại đưa ra một công thức kiểu nhà báo là “*vấn đề xã hội*” (1, T. 19, tr. 44). Cũng từ chỗ tránh né quan điểm đấu tranh giai cấp, coi Nhà nước tư sản Phổ lúc bấy giờ là chế độ dân chủ tối cao, một kiểu nhà nước đứng trên xã hội, cho nên phái Lassalle coi dân chủ như một sự nói lỏng, kiểu ban ơn của giai cấp tư sản cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động, chứ tuyệt nhiên không đả động gì đến việc phải đập tan cái bộ máy chính quyền áp bức, Nhà nước tư

sản ấy bằng cách nào.

Marx đã phân tích và khẳng định tư tưởng thỏa hiệp của phái Lassalle như sau: “từ “dân chủ” nếu chuyển sang tiếng Đức thì có nghĩa là “nhân dân làm chủ”. Thế thì “sự kiểm soát kiểu nhân dân làm chủ của nhân dân lao động” nghĩa là gì? Hơn nữa, đó lại là nói về sự kiểm soát của nhân dân lao động, khi đưa ra những yêu cầu như vậy đối với Nhà nước, đã hoàn toàn thừa nhận rằng họ không nắm chính quyền và cũng chưa trưởng thành để nắm chính quyền” (1, T. 19, tr. 44, 45).

Tiếp đó, Marx đã vạch rõ những luận điệu mập mờ của phái Lassalle về mục đích Đảng công nhân đấu tranh cho một nhà nước tự do: “Làm cho Nhà nước được “tự do” - đó quyết không phải là mục đích của những người công nhân đã thoát khỏi cái cách suy nghĩ hạn chế của những thần dân” và “sự lạm dụng thô bạo những chữ “*nhà nước hiện nay*”, “*xã hội hiện nay*” ở trong bản cương lĩnh và một sự hiểu lầm còn thô bạo hơn nữa về cái Nhà nước mà nó đã yêu sách”. Vì - theo Marx - “*xã hội hiện nay*” là xã hội tư bản chủ nghĩa tồn tại trong tất cả các nước văn minh (1, T. 19, tr. 46).

Nếu theo quan niệm như phái Lassalle trong cương lĩnh Gotha thì dân chủ chỉ được coi như những đồ “trang sức” và những lời khấn cầu bởi sự chiếu cố của giai cấp tư sản với giai cấp công nhân. Vì thế, Marx một lần nữa đã chỉ rõ trong *Phê phán cương lĩnh Gotha* như sau: “Những yêu sách chính trị của bản cương lĩnh chẳng chứa đựng cái gì khác hơn là bài kinh

dân chủ mà mọi người đều biết: quyền đầu phiếu phổ thông, quyền lập pháp trực tiếp, dân quyền, dân vệ, v.v... Những yêu sách đó chỉ là tiếng vọng của Đảng nhân dân tư sản, của tổ chức Đồng minh hòa bình và tự do" (1, T. 19, tr. 47).

Như vậy, do không thấy rõ bản chất giai cấp của Nhà nước, của chế độ dân chủ trong xã hội tư bản chủ nghĩa, phái Lassalle và phái dân chủ tầm thường đã "coi chế độ cộng hòa là triều đại nghìn năm của Chúa và tuyệt nhiên không ngờ rằng chính dưới cái hình thức nhà nước cuối cùng này của xã hội tư sản" (1, T. 19, tr. 48). Theo Marx, so với chế độ phong kiến trước đó, dân chủ tư sản là một bước tiến quan trọng trong lịch sử. Tuy nhiên, đó vẫn là nền dân chủ xây dựng trên sự tước đoạt tự do chính đáng của giai cấp khác, nhằm bảo vệ tối đa lợi ích của giai cấp tư sản. Do đó, dân chủ tư sản không phải là mục đích mà loài người vươn tới. Dân chủ chỉ được thực hiện đầy đủ trong điều kiện của chủ nghĩa xã hội, mà thực chất đó là quyền tham gia ngày một rộng rãi và bình đẳng, thiết thực của nhân dân lao động vào công việc quản lý xã hội của Nhà nước.

Thứ hai, dân chủ là hình thức tổ chức chính trị xã hội, một hình thức tổ chức của Nhà nước và các thiết chế của nó.

Marx cho rằng, mỗi Nhà nước đều có hai chức năng cơ bản: chức năng giai cấp (trấn áp) và chức năng xã hội (quản lý nhà nước về xã hội). Vẫn theo Marx, không phải Nhà nước nào cũng hoàn toàn giống nhau, không thể có

một hình thức nhà nước chung cho mọi quốc gia dân tộc. Vì vậy, để phân biệt chế độ dân chủ với tư cách là một hình thức nhà nước, phân biệt dân chủ tư sản với dân chủ trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản thì cần có quan điểm giai cấp, các chế độ dân chủ ấy được phân biệt thông qua việc nhấn mạnh chức năng nào là chủ yếu. Nếu không làm rõ ranh giới này thì dễ mắc những sai lầm, rơi vào trào lưu thỏa hiệp, cải lương. Phê phán quan điểm sai trái của phái Lassalle, Marx chỉ rõ: bản cương lĩnh Gotha không đả động gì đến vấn đề chuyên chính vô sản, cũng không nói gì đến chế độ nhà nước tương lai trong xã hội cộng sản chủ nghĩa (1, T.19, tr. 47). Theo Marx, bàn về dân chủ vô sản thì tất yếu phải đề cập chuyên chính vô sản và nhà nước của giai cấp vô sản trong tương lai. Trái lại, phái Lassalle lại đánh đồng các kiểu nhà nước, thậm chí cho rằng, "Nhà nước tư sản như một nhà nước phúc lợi chung, "nhà nước tự do", "Nhà nước hiện nay", kiểu Nhà nước Phổ lúc ấy là tối thượng.

Phê phán tư tưởng thỏa hiệp, cải lương của Lassalle, Marx viết: "ở đế chế Đức, "nhà nước" hầu như cũng "tự do" như ở Nga. Tự do là ở chỗ biến nhà nước, cơ quan tối cao vào xã hội, thành một cơ quan hoàn toàn phụ thuộc vào xã hội" (1, T. 19, tr. 46).

Không dám đối mặt với thực tế trước mắt cuộc đấu tranh sục sôi của giai cấp công nhân châu Âu lúc đó, cương lĩnh Gotha đã tránh né vấn đề bức thiết đặt ra đó là sau khi giành chính quyền thì giai cấp công nhân

cần phải xây dựng một Nhà nước kiểu mới khác Nhà nước tư sản như thế nào? Chắc chắn nền dân chủ kiểu mới ấy sẽ tiến bộ và khác xa nền dân chủ tư sản. Song, trong cương lĩnh Gotha, phái Lassalle không đã động đến vấn đề đó, “chúng tỏ rằng nó chưa thấm nhuần những tư tưởng xã hội chủ nghĩa, đáng lẽ phải coi xã hội hiện tồn (và điều này cũng áp dụng cho mọi xã hội tương lai) là “cơ sở” của “Nhà nước hiện tồn (hoặc coi xã hội tương lai là cơ sở của Nhà nước tương lai) thì trái lại, Đảng công nhân Đức lại coi Nhà nước là một thực tại độc lập, có những “*cơ sở tinh thần, đạo đức và tự do*” riêng của nó” (1, T. 19, tr. 46).

Trong tác phẩm *Phê phán cương lĩnh Gotha*, với việc phân tích hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa, “giải phẫu” xã hội này, Marx đã chỉ ra những khuyết tật căn bản của nó không thể khắc phục được. Trong đó, để bảo vệ lợi ích giai cấp tư sản, chức năng giai cấp của nó ngày càng được củng cố, bằng việc bổ sung các điều luật, hiện đại hóa các thiết chế cùng các phương tiện để trấn áp phong trào cách mạng; còn chức năng xã hội, với việc nói lỏng dân chủ về thực chất chẳng qua là một thứ “dân chủ bị hạn chế trong những điều mà cảnh sát cho phép” (1, T 19, tr. 48-49). Vì vậy cương lĩnh Gotha mà phái Lassalle đưa ra chỉ là “bài xích dân chủ” cầu xin giai cấp tư sản ban phát lại cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động mà thôi.

Mặt khác, từ việc khẳng định tính tất yếu của chuyên chính vô sản - Nhà nước dân chủ kiểu mới của giai cấp vô

sản, tuy lúc đó chưa có một mô hình cụ thể nào, Marx chỉ gợi ý nó có dạng kiểu Công xã Paris Pháp. Song, điều Marx nhấn mạnh rằng, Nhà nước ấy lúc bấy giờ sẽ còn lại những chức năng xã hội. Đồng thời, Marx cũng đã cảnh báo rằng, không thể lấy hòa bình, đấu tranh bằng con đường hiệp thương, nghị trường mà làm biến đổi được Nhà nước tư sản, nền dân chủ tư sản, sang Nhà nước vô sản và chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa (lúc ấy Marx chưa dùng thuật ngữ dân chủ xã hội chủ nghĩa), rằng quan niệm về Nhà nước tư sản tự tiêu vong chỉ là ảo tưởng. Vì vậy, trong bối cảnh lịch sử ấy, theo Marx, trước hết phải thừa nhận đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội và chuyên chính vô sản. Đây là “hòn đá thử vàng” cho những người marxist phân biệt với những phần tử cơ hội chủ nghĩa, tư tưởng phi marxist.

Thứ ba, làm rõ những cơ sở kinh tế, quan hệ sản xuất vật chất của tự do, dân chủ, bình đẳng trong xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa, cho rằng, không phải do “độc quyền” của giai cấp tư sản, không phải “phân phối sản phẩm lao động” không công bằng, càng không phải do “lao động” là nguồn gốc nảy sinh sự bất công, bất bình đẳng, tự do, dân chủ trong xã hội tư bản chủ nghĩa, trái lại, cái căn nguyên dẫn đến sự vô sản, Nhà nước kiểu mới, nền dân chủ cùng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất mâu thuẫn gay gắt với việc xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất, việc bóc lột giá trị thặng dư sức lao động của giai cấp công nhân ngày

một tinh vi, làm cho “lao động” trở nên “tha hóa”, còn bản thân lao động hoàn toàn không có tội lỗi gì trong xã hội, ngược lại, phải có lao động mới sáng tạo ra con người, làm cho xã hội loài người phát triển.

Thứ tư, chỉ ra những đặc điểm về thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản, do vậy, nhất thiết phải xác lập và hoàn thiện Nhà nước chuyên chính chủ kiểu mới.

Chế độ dân chủ trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa cộng sản, cụ thể là lên giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản, tức là lên chủ nghĩa xã hội, theo Marx, nó khác xa với chế độ dân chủ tư sản. Tuy nhiên, ông đã cảnh báo cho những người cộng sản rằng, không được thỏa hiệp, thoái trào, cũng không thể nôn nóng, chủ quan, duy ý chí trong hoạt động cách mạng. Marx cho rằng, chế độ mới được sinh ra từ trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa; do vậy nó có những dấu vết của chế độ cũ, tính chất đan xen của cái tân tiến với cái cổ truyền, cái mới với cái cũ hết sức phức tạp. Bởi thế pháp luật tư sản là một yếu tố cần phải kế thừa một cách có chọn lọc. Những người cộng sản không thể mơ hồ và thỏa hiệp theo cách của phái Lassalle ghi trong cương lĩnh của họ. Nhấn mạnh điều đó, Marx viết: “xã hội mà chúng ta nói ở đây không phải là một xã hội cộng sản chủ nghĩa *đã phát triển* trên những cơ sở

của chính nó, mà trái lại là một xã hội cộng sản chủ nghĩa vừa *thoát thai* từ xã hội tư bản chủ nghĩa, do đó là một xã hội về mọi phương diện - kinh tế, đạo đức, tinh thần - còn mang những dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòng ra” (1, T. 19, tr. 33). Chính vì thế, theo Marx, đòi hỏi xã hội có dân chủ, bình đẳng, công bằng ngay trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là không thể được, mà phải trải qua một quá trình phấn đấu lâu dài. Người nhận định rằng: những thiếu sót không thể tránh khỏi trong giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa lúc nó vừa mới lột lòng từ xã hội tư bản chủ nghĩa ra, sau những cơn đau đẻ kéo dài. Quyền của con người không thể ở một mức độ cao hơn chế độ kinh tế và sự phát triển văn hóa của xã hội do chế độ kinh tế đó quyết định (1, T. 19, tr.35-36). Do vậy, sự thiếu bình đẳng, thiếu dân chủ là tất yếu, không thể tránh được ở thời kỳ quá độ. Chúng ta cần phải nhận thức được vấn đề lý luận - thực tiễn đó trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, để từ đó có thái độ, hành động đúng, không rơi vào không tưởng, ngỡ rằng: sau khi xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa thì tức khắc có công bằng, dân chủ ngay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. K. Marx và F. Engels. Toàn tập, T.19. H.: Chính trị quốc gia, 1995.